

Số: 23 /2018/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 13 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với người đứng đầu,
cấp phó người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc
Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo - Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 29/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn Hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 42/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 581/TTr-SGDĐT ngày 06 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Ninh Thuận;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- VPUB: PCVP (HXN);
- Lưu: VT, KGVX. NAM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với người đứng đầu,
cấp phó người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc
Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /2018/QĐ-UBND ngày 13/3/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Sở; Trưởng, Phó đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

b) Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

c) Người được xem xét bổ nhiệm các chức danh quy định tại Điểm a, b Khoản này và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan Sở, người đứng đầu đơn vị giáo dục công lập trực thuộc Sở là công chức lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Cấp Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan Sở, cấp phó của người đứng đầu đơn vị giáo dục công lập trực thuộc Sở là công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị, Trưởng phòng, Giám đốc Sở và trước pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo là người đứng đầu Phòng Giáo dục và Đào tạo; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn huyện, thành phố.

4. Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, có thể được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo khi Trưởng phòng vắng mặt, việc ủy quyền thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Phải đảm bảo các quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cán bộ, đồng thời phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của Sở, của các phòng thuộc cơ quan Sở, của các đơn vị trực thuộc Sở.

2. Đảm bảo được sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo quản lý; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Tiêu chuẩn công chức, viên chức là cơ sở để lựa chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng công chức, viên chức, đồng thời làm cơ sở để công chức, viên chức tự rèn luyện, phấn đấu, hoàn thiện.

4. Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo về công tác cán bộ.

5. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 4. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên quyết đấu tranh với những hành vi sai trái, lệch lạc, các biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa về tư tưởng”, bảo vệ các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Có ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, chấp hành nghiêm các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết nội bộ; được quần chúng tín nhiệm.

4. Luôn có ý thức gương mẫu trong học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, có lối sống giản dị, lành mạnh, trong sáng; không vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

5. Giữ gìn kỷ luật, kỷ cương; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị.

6. Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội; thường xuyên học tập, nghiên cứu nâng cao kiến thức, năng lực công tác.

7. Có trách nhiệm với cuộc sống gia đình, có ý thức chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, người lao động.

8. Không vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Về năng lực lãnh đạo, quản lý

1. Đối với chức danh Trưởng phòng thuộc cơ quan Sở, người đứng đầu đơn vị giáo dục công lập trực thuộc Sở, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố:

a) Nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; kịp thời nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

b) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng, đơn vị; tham mưu với lãnh đạo Sở, lãnh đạo Phòng những vấn đề phát sinh trong thực tiễn và đề xuất hướng giải quyết; có khả năng tổ chức, thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo; có khả năng chủ trì, kết luận các cuộc họp có nội dung liên quan đến lĩnh vực, vị trí công tác được phân công.

c) Có khả năng đề xuất, tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của phòng, đơn vị và của cấp trên theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

d) Có khả năng chỉ đạo, động viên, đoàn kết, quy tụ cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị; biết phát huy dân chủ và phát huy sức mạnh tập thể năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, làm việc có hiệu quả.

2. Đối với chức danh Phó Trưởng phòng thuộc cơ quan Sở, cấp phó của người đứng đầu đơn vị giáo dục công lập trực thuộc Sở, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố:

a) Có khả năng tham mưu giúp Trưởng phòng, người đứng đầu đơn vị giải quyết các công việc chung; tham gia với Trưởng phòng, người đứng đầu đơn vị trong việc cụ thể hóa, triển khai hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng, đơn vị thuộc công việc được phân công phụ trách.

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

Điều 6. Các điều kiện khác

1. Thực hiện tốt các chức trách nhiệm vụ được giao.

2. Tin học: Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc trình độ A trở lên hoặc có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3. Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc;

4. Có kiến thức, hiểu biết về tình hình giáo dục đào tạo, kinh tế, xã hội của tỉnh và đất nước, về những vấn đề liên quan trực tiếp đến lĩnh vực được phân công phụ trách; nắm vững các quy chế, quy định của trung ương và địa phương về lĩnh vực được phân công phụ trách.

5. Có 03 năm liên tục gần nhất đạt lao động tiên tiến trở lên; được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

6. Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ được bổ nhiệm.

7. Về tuổi bổ nhiệm:

a) Tuổi bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không quá 45 tuổi (đôi với cả nam và nữ);

Riêng tiêu chuẩn về độ tuổi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm không quá 55 đối với nam và không quá 50 đối với nữ tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt phải báo cáo Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi ra quyết định bổ nhiệm.

b) Tuổi bổ nhiệm giữ chức vụ cao hơn chức vụ đang đảm nhận (Phó trưởng phòng và tương đương lên Trưởng phòng và tương đương) không quá 55 tuổi đối với nam, 50 tuổi đối với nữ.

c) Trường hợp công chức, viên chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

8. Người được bổ nhiệm phải trong quy hoạch chức vụ bổ nhiệm hoặc tương đương.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CÁC CHỨC DANH

Điều 7. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc cơ quan Sở GDĐT

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4,5,6,7 Chương II và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Trình độ chuyên môn: Có bằng đại học sư phạm hoặc bằng đại học trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đủ điều kiện để quản lý theo chức năng, nhiệm vụ mà phòng đó phụ trách. Riêng đối với Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính có bằng đại học sư phạm hoặc bằng đại học chuyên ngành Kế toán, Tài chính, Kinh tế.

2. Trình độ lý luận chính trị: Có bằng Trung cấp lý luận chính trị trở lên.
3. Trình độ quản lý: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

4. Kinh nghiệm công tác:

Có ít nhất 5 năm công tác trong ngành, lĩnh vực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị; có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành ở cơ quan, đơn vị trong Ngành Giáo dục và Đào tạo.

Điều 8. Tiêu chuẩn chức danh người đứng đầu đơn vị giáo dục công lập trực thuộc Sở GDĐT

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4,5,6,7 Chương II và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác:
 - a) Hiệu trưởng trường cao đẳng sư phạm: Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ một ngành chuyên môn trở lên phù hợp nhiệm vụ đào tạo của trường; đã qua giảng dạy hoặc quản lý tại cơ sở giáo dục ít nhất 5 năm.
 - b) Hiệu trưởng: trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông: Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; đã dạy học ít nhất 5 năm ở cấp trung học phổ thông; đạt tiêu chuẩn tại Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
 - c) Hiệu trưởng trường trung học phổ thông chuyên: Có bằng tốt nghiệp từ thạc sĩ trở lên; đã dạy học ít nhất 5 năm ở cấp trung học phổ thông; đạt xếp loại cao nhất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng trường trường trung học.
 - d) Hiệu trưởng trường trung học cơ sở: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; đã dạy học ít nhất 5 năm ở cấp trung học cơ sở; đạt tiêu chuẩn tại Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
 - đ) Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: Tốt nghiệp đại học trở lên và công tác trong ngành giáo dục ít nhất 5 năm; đạt chuẩn Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên.
 - e) Giám đốc Trung tâm Giáo dục Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp: Tốt nghiệp đại học trở lên và đã công tác trong ngành giáo dục ít nhất 5 năm.
 - g) Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập: Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; có chứng chỉ bồi dưỡng giáo dục khuyết tật; có ít nhất 5 năm công tác trong ngành giáo dục.

2. Trình độ lý luận chính trị: Có bằng Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

3. Trình độ quản lý giáo dục: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục.

4. Trình độ quản lý: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

Điều 9. Tiêu chuẩn chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị giáo dục công lập trực thuộc Sở GDĐT

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4,5,6,7 Chương II và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác:

a) Phó Hiệu trưởng trường cao đẳng sư phạm: Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ một ngành chuyên môn trở lên phù hợp nhiệm vụ đào tạo của trường; đã qua giảng dạy hoặc quản lý ở trường cao đẳng sư phạm ít nhất 3 năm.

b) Phó Hiệu trưởng: trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông: Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; đã dạy học ít nhất 5 năm ở cấp trung học phổ thông; đạt tiêu chuẩn tại Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

c) Phó Hiệu trưởng trường trung học phổ thông chuyên: Có bằng tốt nghiệp từ thạc sĩ trở lên; đã dạy học ít nhất 5 năm ở cấp trung học phổ thông; đạt xếp loại cao nhất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng trường trung học.

d) Phó Hiệu trưởng trường trung học cơ sở: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; đã dạy học ít nhất 5 năm ở cấp trung học; đạt tiêu chuẩn tại Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

đ) Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: Tốt nghiệp đại học trở lên và công tác trong ngành giáo dục ít nhất 5 năm; đạt chuẩn Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

g) Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp: Tốt nghiệp đại học trở lên và đã công tác trong ngành giáo dục ít nhất 5 năm.

h) Phó Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập: Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; có chứng chỉ bồi dưỡng giáo dục khuyết tật; có ít nhất 3 năm công tác trong ngành giáo dục.

2. Trình độ lý luận chính trị: Có bằng Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

3. Trình độ quản lý giáo dục: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục.

4. Trình độ quản lý: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

Điều 10. Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4,5,6,7 Chương II và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Trình độ

a) Tốt nghiệp đại học trở lên (đại học sư phạm hoặc đại học khác nhưng phải có chứng chỉ sư phạm do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định).

b) Có bằng Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục.

2. Điều kiện bổ nhiệm

Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành và đã có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo ít nhất từ 01 năm trở lên (hoặc tương đương). Được sự tín nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

Điều 11. Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4,5,6,7 Chương II và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Trình độ

a) Tốt nghiệp đại học trở lên (đại học sư phạm hoặc đại học khác nhưng phải có chứng chỉ sư phạm do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định).

b) Đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.

c) Có bằng Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục.

đ) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

2. Điều kiện bổ nhiệm

Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành và đã có thời gian công tác, có thời gian công tác trong ngành giáo dục từ 05 năm trở lên; trong đó có ít nhất 03 năm làm công tác quản lý giáo dục. Được sự tín nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Quy định chuyển tiếp

Những trường hợp đã bổ nhiệm trước khi Quy định này có hiệu lực nhưng chưa đủ tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; quản lý Nhà nước; lý luận chính trị; tin học, ngoại ngữ thì cơ quan và cá nhân phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian nhiệm kỳ bổ nhiệm để đạt tiêu chuẩn quy định.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quy định này để thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức theo quy định hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Bình